

Số: 04/QĐ-THPL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Các khoản thu đầu năm học 2024-2025 của trường tiểu học Phú Lâm

Căn cứ Thông tư của Bộ tài chính: số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ tài tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025

Căn cứ công văn số: 5109/UBND-GDĐT của Ủy ban nhân dân Quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 6.

Căn cứ kế hoạch số 71/KH-THPL ngày 11 tháng 9 năm 2024 Kế hoạch dự toán thu – chi các khoản thu đầu năm học 2024-2025.

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán trường tiểu học Phú Lâm;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Các khoản thu đầu năm học 2024-2025 trường tiểu học Phú Lâm (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, Tổ trưởng, Kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH;
- BGH;
- Tổ trưởng;
- Kế toán;
- Lưu :VT;



Trần Quốc Việt

Số: 71../KH-THPL

TP Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
DỰ TOÁN THU - CHI CÁC KHOẢN THU
Năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư của Bộ tài chính: số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024

Căn cứ công văn số: 5109/UBND-GDĐT của Ủy ban nhân dân Quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 6.

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024, tình hình thực tế tại đơn vị cũng như điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển các kỹ năng của học sinh. Trường Tiểu học Phú Lâm xây dựng Kế hoạch dự toán thu - chi các khoản thu khác năm học 2024-2025 như sau:

A. NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU - CHI:

PHỤ LỤC 1

1. Các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND

1.1 Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: mức thu 303.000 đồng (trong đó)

1.1.1 Tiền tổ chức phục vụ quản lý bán trú: 280.000 đồng

Dự kiến thu: thu từng tháng .

Tổng dự kiến thu: $1800 \text{ hs} \times 280.000 \text{ đồng} \times 8,5 \text{ tháng} = 4.284.000.000 \text{ đồng}$

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Đảm bảo chi trả lương tối thiểu vùng + phụ cấp cho đối tượng: 48 bảo mẫu; 10 cấp dưỡng theo số tháng thực tế có mặt.
- Đảm bảo trích đủ BHXH, BHYT, BHTN cho đối tượng: 48 bảo mẫu; 10 cấp dưỡng theo thực tế có mặt tại thời điểm.
- Chi trả thu nhập Quản lý, nhân viên tham gia phục vụ các hoạt động tổ chức cho học sinh ăn ngủ bán trú.

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

1.1.2 Tiền vệ sinh bán trú: 23.000 đồng

Dự kiến thu: thu từng tháng .

Tổng dự kiến thu: $1800 \text{ học sinh} \times 23.000 \text{ đồng} \times 8.5 \text{ tháng} = 351.900.000 \text{ đồng}$

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Mua sắm chất tẩy rửa, dung dịch, xà phòng, giấy vệ sinh, dụng cụ lao động vệ sinh phục vụ công tác bán trú
- Chi hợp đồng dịch vụ diệt côn trùng, diệt muỗi các lớp học bán trú.
- Chi trả nhân viên phục vụ tăng cường dọn dẹp nhà vệ sinh, phục vụ công tác vệ sinh bán trú.

2. Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (Bao gồm khám Nha học đường; khám sức khỏe học sinh theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT): mức thu 57.000 đồng (trong đó)

2.1 Nha học đường: 30.000 đồng

Dự kiến thu: thu 1 lần/năm.

Tổng dự kiến thu: 1863 học sinh x 30.000 đồng = 55.890.000 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi thanh toán hợp đồng dịch vụ khám nha: 27.000 đồng/1 học sinh/năm học.
- Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, vật dụng, công cụ, dụng cụ phục vụ phòng nha học đường.

2.2 Khám sức khỏe học sinh theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGD-ĐT: 27.000 đồng

Dự kiến thu: thu 1 lần/năm.

Tổng dự kiến thu: 1863 học sinh x 27.000 đồng = 50.301.000 đồng

- Chi thanh toán hợp đồng dịch vụ khám sức khỏe học sinh: 27.000 đồng/1 học sinh/năm.

3. Tiền điện sử dụng máy lạnh, chi phí bảo trì máy lạnh (Lớp đã trang bị sẵn máy lạnh)

Dự kiến thu: thu từng tháng theo lớp học có gắn máy lạnh

Tổng dự kiến thu: 1729 học sinh x 23.000 đồng/tháng x 9 tháng = 357.903.000 đồng

Dự kiến chi: Chi trả tiền điện hàng tháng; chi phí bảo trì thực tế phát sinh. Đảm bảo cân đối thu - chi không tồn khi kết thúc năm học.

4. Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số - Dịch vụ Số liên lạc điện tử

Dự kiến thu: thu từng tháng .

Tổng dự kiến thu: 1843 học sinh x 20.000 đồng/tháng x 9 tháng = 331.740.000 đồng

Dự kiến chi: Chi trả hàng tháng. Đảm bảo cân đối thu - chi không tồn khi kết thúc năm học.

PHỤ LỤC 2

I. Các khoản thu, cơ chế quản lý tổ chức các hoạt động giáo dục khác của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 6 năm học 2024-2025

1. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

1.1 Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: 1.860 học sinh x 100.000 đồng x 8.5 tháng = 1.581.000.000 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi trả thu nhập Quản lý, nhân viên, giáo viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ hoạt động tổ chức dạy học tăng cường ngoại ngữ..
- Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường, điện, nước
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

1.2. Tiền tổ chức thực hành Tin học tự chọn (Thu khối 2).

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: 391 học sinh x 38.000 đồng x 8.5 tháng = 126.293.00 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi trả thu nhập Quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ hoạt động tổ chức dạy thực hành tin học tự chọn.
- Chi hỗ trợ tiền điện, internet, tài khoản - phần mềm giáo dục.
- Chi sửa chữa, thay thế linh kiện, thiết bị phòng máy tính.
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

1.3. Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống- Tổ chức Giáo dục STEM

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: $1.840 \text{ học sinh} \times 80.000 \text{ đồng} \times 8.5 \text{ tháng} = 1.251.200.000 \text{ đồng}$

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi thanh toán 83% theo hợp đồng hợp tác với Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA
- Chi trả thu nhập Quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ hoạt động tổ chức dạy học Kỹ năng sống.
- Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường, điện, nước
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

1.4. Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: $436 \text{ học sinh} \times 160.000 \text{ đồng} \times 8.5 \text{ tháng} = 592.960.000 \text{ đồng}$

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi thanh toán theo hợp đồng hợp tác với trung tâm 420.000 đồng/tiết theo số tiết dạy thực tế..
- Chi trả thu nhập Quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ hoạt động tổ chức dạy học ngoại ngữ với người nước ngoài.
- Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường, điện, nước
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

1.5. Tiền tổ chức học chương trình ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học:

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: 1428 học sinh x 500.000 đồng x 8.5 tháng = 6.069.000.000 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi thanh toán 79% theo hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH TM và Dịch Vụ Trí Linh.
- Chi trả thu nhập Quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ hoạt động tổ chức dạy học chương trình ngoại ngữ thông qua Toán - Khoa.
- Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường, điện ,nước.
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

II. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án

1. Tin học chuẩn Quốc tế - IC3 (Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học – bao gồm Tài khoản, tài liệu) . Khối 3-4-5 (theo nhu cầu đăng ký của PHHS)

Dự kiến thu: thu từng tháng

Tổng dự kiến thu: 972 học sinh x 150.000 đồng x 8.5 tháng = 1.239.300.000 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.
- Chi thanh toán 88% theo hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần Đại Dương
- Chi trả thu nhập Quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia hỗ trợ, phục vụ hoạt động tổ chức dạy học chương trình Tin học chuẩn Quốc tế - IC3
- Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường , điện ,nước.
- Chi khấu hao - hao mòn tài sản

Chênh lệch thu lớn hơn chi:

- Trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Trích lập Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ Bổ sung thu nhập; Quỹ Khen thưởng; Quỹ Phúc Lợi.

III. Các khoản thu dịch vụ cho cá nhân học sinh

1. Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú:

Dự kiến thu: thu 1 lần/năm.

Tổng dự kiến thu: 1800 học sinh x 150.000 đồng = 270.000.000 đồng

Dự kiến chi: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024

- Chi nộp thuế TNDN 2% doanh thu theo qui định.

- Mua sắm gối, chiếu, khăn mặt, ca uống nước, bàn chải, tô, muỗng, các dụng cụ bếp ăn, dụng cụ bán trú tại lớp.

- Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, vật dụng, công cụ, dụng cụ phục vụ các lớp học bán trú.

2. Tiền ăn bán trú

Dự kiến thu: thu từng tháng .

Tổng dự kiến thu: 1800 học sinh x 38.000 đồng/ngày x 35 tuần (175 ngày) = 11.970.000.000 đồng

Dự kiến chi: Chi trả tiền thực phẩm, tiền gas hàng tháng. Thực hiện nghĩa vụ thuế theo qui định. Đảm bảo cân đối thu - chi không tồn khi kết thúc năm học.

3. Tiền nước uống hiệu Ion life

Dự kiến thu: thu từng tháng .

Tổng dự kiến thu: 1863 học sinh x 20.000 đồng/tháng x 8.5 tháng = 316.710.000 đồng

Dự kiến chi: Chi trả hàng tháng. Đảm bảo cân đối thu - chi không tồn khi kết thúc năm học.

4. Tiền học phẩm, học cụ, ấn phẩm (bao gồm giấy và sao in để các bài kiểm tra; phù hiệu; Túi đựng bài kiểm tra)

Dự kiến thu: thu 1 lần/năm.

Tổng dự kiến thu: Lớp 1+2+3: 1.086 hs x 32.200 đ = 34.969.200 đồng

$$\text{Lớp 4+5: } 777 \text{ hs} \times 35.200 = 27.350.400 \text{ đồng}$$

Dự kiến chi: Chi trả theo thực tế phát sinh. Đảm bảo cân đối thu - chi không tồn khi kết thúc năm học.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I/ Về phương thức thực hiện:

1. Thông tin đến toàn thể cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường nội dung các văn bản, Kế hoạch dự toán thu - chi các khoản thu khác năm học 2024-2025; Niêm yết bảng công khai chi tiết các khoản thu năm học 2024-2025.
2. Thông tin đến toàn thể cha mẹ học sinh, công khai và thống nhất các khoản thu, mức thu thực hiện năm học 2024-2025.
3. Thông tin đến toàn thể cha mẹ học sinh Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBNDNGAY2 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Văn bản số 1402/SGD-KHTC ngày 29/3/2023 về tổ chức triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

II/ Trách nhiệm thực hiện:

1. Trách nhiệm của hiệu trưởng:

- Chủ tài khoản, quản lý hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

2. Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng:

- Tham mưu hiệu trưởng quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

3. Trách nhiệm của kế toán - thủ quỹ:

- Thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị.
- Chịu trách nhiệm giám sát, hạch toán các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng văn bản quy định.
- Báo cáo tài chính công khai theo quy định.

- In hóa đơn từ phần mềm các khoản thu gửi về đối tượng học sinh
- Lưu hồ sơ thu - chi theo qui định.

4. Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm - bảo mẫu:

- Thông tin đến cha mẹ học sinh về phương thức tổ chức thực hiện, nội dung các văn bản, kế hoạch của nhà trường theo sự chỉ đạo của hiệu trưởng.

5. Trách nhiệm của thanh tra nhân dân, công đoàn:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch thu - chi đảm bảo công khai, rõ ràng minh bạch.

Trên đây là kế hoạch dự toán thu - chi đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của trường tiểu học Phú Lâm.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu VT, KT;

**HIỆU TRƯỞNG**
Trần Quốc Việt

HỒ CHÍ MINH